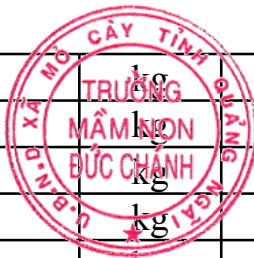


DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thông báo số 04 /TB-TM của UBND tỉnh Quảng Ngãi ngày 20/8/2026 của trường MN Đức Chánh)

STT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng dự kiến/năm học	Yêu cầu	Ghi chú
1	Bánh Gạo	bịch	120	Có nguồn gốc	
2	Bánh Hura Layer Cake 300g(3.6kg)	Hộp	40	Có nguồn gốc	
3	Bắp Nếp nguyên trái bỏ vỏ	kg	300	Có nguồn gốc	
4	Bí Đao	kg	500	Có nguồn gốc	
5	Bí đỏ	kg	500	Có nguồn gốc	
6	Bột canh 200gr (50)	bịch	450	Có nguồn gốc	
7	Bún Tươi	kg	2.000	Có nguồn gốc	
8	Cà Chua	kg	600	Có nguồn gốc	
9	Cá Cờ (gòn) Cắt Lát	kg	300	Có nguồn gốc	
10	Cá thu cắt lát	kg	40	Có nguồn gốc	
11	Cải Ngọt	kg	500	Có nguồn gốc	
12	Chuối lùn (Chuối xanh)	kg	100	Có nguồn gốc	
13	Củ Cà rốt	kg	250	Có nguồn gốc	
14	Củ Khoai Tây	kg	250	Có nguồn gốc	
15	Dầu Đậu nành Tường An 5 lít (4C/TH) chai	Can	50	Có nguồn gốc	
16	Đậu Khuôn	kg	400	Có nguồn gốc	
17	Dầu Olita Plus Đỏ MT 1L	Chai	500	Có nguồn gốc	
18	Đậu Phụng	kg	30	Có nguồn gốc	
19	Đậu Xanh cả có vỏ	kg	150	Có nguồn gốc	
20	Đường RS An Khê túi 1kg	kg	200	Có nguồn gốc	
21	Gạo mùa	kg	5.000	Có nguồn gốc	
22	Giá	kg	300	Có nguồn gốc	
23	Hành Lá + ngò	kg	100	Có nguồn gốc	
24	Hành Lao (Hành khô)	kg	30	Có nguồn gốc	
25	Lươn	kg	300	Có nguồn gốc	
26	Mắm Đẻ Nhị 800ml	Chai	250	Có nguồn gốc	
27	Mồng Tơi	kg	800	Có nguồn gốc	
28	Muối ăn Iot (500gr)	bịch	160	Có nguồn gốc	
29	Muróp	kg	250	Có nguồn gốc	
30	Nghệ bột	kg	10	Có nguồn gốc	
31	Nghệ Tươi	kg	2	Có nguồn gốc	
32	Ngõ diếp	kg	4	Có nguồn gốc	
33	Nước Tương Nhị Ca 500ml	Chai	10	Có nguồn gốc	
34	Rau dền	kg	500	Có nguồn gốc	
35	Rau má	kg	160	Có nguồn gốc	



36	Rau Ngót	kg	180	Có nguồn gốc	
37	Thanh Long	kg	50	Có nguồn gốc	
38	Thịt bò đùi	kg	800	Có nguồn gốc	
39	Thịt gà thả vườn làm sạch	kg	900	Có nguồn gốc	
40	Thịt Heo Vai	kg	900	Có nguồn gốc	
41	Thơm (dứa) (bỏ vỏ)	kg	170	Có nguồn gốc	
42	Tỏi khô	kg	45	Có nguồn gốc	
43	Tôm thẻ (70-80 con/kg)	kg	350	Có nguồn gốc	
44	Trứng Cút	Quả	10.000	Có nguồn gốc	
45	Trứng Gà Ta	Quả	4.000	Có nguồn gốc	
46	Xương heo	kg	480	Có nguồn gốc	